

**TÒA ÁN NHÂN DÂN  
TỈNH ĐỒNG NAI**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM  
Độc lập – Tự do – Hạnh phúc**

Bản án số: **86/2023/HS-ST**

Ngày: 18 - 7 - 2023

**NHÂN DANH**

**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH ĐỒNG NAI**

**- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:**

*Thẩm phán-Chủ tọa phiên tòa:* Ông Vũ Thế Phương

*Thẩm phán:* Ông Nguyễn Xuân Quang

*Các Hội thẩm nhân dân:* Ông Đoàn Văn Đây

Ông Đặng Xuân Hòa

Ông Nguyễn Ngọc Thành

**- Thư ký phiên tòa:** Ông Nguyễn Hoàng Sơn - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai.

**- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tham gia phiên tòa:**  
Ông Lê Văn Cao - Kiểm sát viên.

Ngày 18 tháng 7 năm 2023, tại trụ sở Tòa án nhân dân tỉnh Đồng Nai tiến hành xét xử công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 113/2023/TLST-HS ngày 06/6/2023, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 110/2023/QĐXXST-HS ngày 23/6/2023 đối với bị cáo:

Họ và tên: Phan Văn H, sinh ngày 02/9/1974 tại tỉnh Hà Tĩnh.

CMND số : 271661790 cấp ngày 23 tháng 3 năm 2016, nơi cấp : Công an tỉnh Đồng Nai.

Nơi đăng ký thường trú: Tổ 11, khu phố P, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

Nghề nghiệp: Lái xe; Trình độ học vấn: 2/12; Dân tộc: Kinh; Giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; Quốc tịch: Việt Nam; Cha Phan Trọng T - sinh năm 1936 (đã chết), mẹ Trần Thị Tr - sinh năm 1933; Gia đình bị cáo có 03 anh chị em, bị cáo là con thứ ba; Vợ là Lê Thị Huyền Tr - sinh năm 1986, bị cáo có 03 con (con lớn sinh năm 1994, nhỏ sinh năm 2020).

Tiền án, tiền sự: Không.

Bị cáo bị tạm giữ ngày 07/01/2023, chuyển tạm giam theo Lệnh tạm giam số 43/LTG-VPCQCSĐT ngày 16/01/2023 của Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an tỉnh Đồng Nai. Hiện bị cáo đang bị tạm giam tại Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai.

Người bào chữa cho bị cáo theo quy định: Luật sư Nguyễn Quang T, thuộc Đoàn Luật sư tỉnh Đồng Nai.

\* Bị hại: Chị Lê Thị Huyền Tr, sinh năm 1986.

Địa chỉ: Tổ 11, khu phố P, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

\* Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan: Ông Nguyễn Ngọc H, sinh năm 1977.

Địa chỉ: 9/9B, khu phố 1, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

\* Người làm chứng:

Anh Trần Nam D, sinh năm 1979.

Địa chỉ: Tổ 7, khu phố P, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai.

*(Bị cáo, Luật sư bào chữa cho bị cáo, bị hại, nhân chứng có mặt; người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan vắng mặt).*

### **NỘI DUNG VỤ ÁN:**

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

#### **1. Nội dung chính của vụ án:**

Phan Văn H, sinh năm 1974 và chị Lê Thị Huyền Tr, sinh năm 1986 là vợ chồng, cùng sống tại Tổ 11, khu phố P, phường T, thành phố H, quá trình chung sống vợ chồng thường xuyên xảy ra mâu thuẫn. Vào sáng ngày 06/01/2023, trong lúc H lấy tiền để đi uống cà phê thì chị Tr không đồng ý nên H bực tức dùng dây thắt lưng đánh vào chân trái chị Tr rồi bỏ đi ra ngoài. Khoảng 12 giờ 00 phút cùng ngày, H sử dụng ứng dụng Zalo gọi cho chị Tr thì biết chị Tr đang ăn uống cùng anh Hoàng Văn H1 và anh Trần Nam D (tại nhà anh D thuộc tổ 9, khu phố P, phường T, thành phố H; anh H1 và anh D là bạn của H). Do bực tức về việc chị Tr đi ăn nhậu nên H nảy sinh ý định mua xăng về đốt chị Tr. H điều khiển xe mô tô hiệu SH màu đen, biển số: 60T7-7000 đi đến tiệm tạp hóa của chị Phan Thị M, sinh năm 1966, HKTT: Khu phố 3, phường D, thành phố H (chị gái của H) nhặt 02 can nhựa (mỗi can 1 lít) màu trắng, rồi đến cây xăng TD, địa chỉ: QL 51, phường H, thành phố H mua 80.000 đồng xăng loại A95. Khoảng 14 giờ 30 phút cùng ngày, H điều khiển xe mô tô 60T7-7000 đến cổng nhà anh D, sau đó cầm 02 can xăng đi vào nhà, khi thấy chị Tr đang ngồi trong phòng khách, H chạy đến đổ gần hết 01 can xăng lên đầu, người chị Tr và liên tục nói “chết này, chết này”. Chị Tr hoảng sợ bỏ chạy vào phòng ngủ của anh D để trốn, H ném 02 can xăng xuống nền nhà, sau đó lấy 01 bật lửa màu vàng trong túi

quần bên phải, cầm trên tay đuôi theo chị Tr. Lúc này, anh D và anh H1 vào ôm và giữ tay H lại để ngăn không cho H truy đuổi đốt chị Tr, sau đó đẩy H ra khỏi nhà thì H bỏ đi. Sau khi sự việc xảy ra, chị Tr đã đến Công an phường T, thành phố H tố cáo hành vi của H, tại Cơ quan điều tra, H khai nhận toàn bộ hành vi như đã nêu trên.

- Tại Bản kết luận giám định số 45/KL-KTHS ngày 16/01/2023 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an tỉnh Đồng Nai đối với 02 (hai) can nhựa màu trắng, loại 02 lít mà Phan Văn H sử dụng; 01 (một) áo thun màu vàng; 01 (một) quần kaki màu đen, 01 (một) áo lót màu đen, 01 (một) quần lót màu xanh đen của chị Lê Thị Huyền Tr kết luận:

+ Mẫu 02 (hai) can nhựa, màu trắng (loại mỗi can 1 lít) (ký hiệu mẫu M1) được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần xăng (xăng là chất dễ cháy).

+ Mẫu 01 (một) áo thun màu vàng, 01 (một) quần kaki màu đen, 01 (một) áo lót màu đen, 01 (một) quần lót màu xanh đen (ký hiệu mẫu M2) được niêm phong gửi giám định có tìm thấy thành phần xăng (xăng là chất dễ cháy).

- Vật chứng thu giữ:

+ 02 (hai) can nhựa, màu trắng (loại mỗi can 1 lít); 01 bật lửa màu vàng; 01 (một) áo thun màu vàng; 01 (một) quần kaki màu đen; 01 (một) áo lót màu đen; 01 (một) quần lót màu xanh đen.

+ 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, gắn biển kiểm soát 60T7-7000, quá trình điều tra Cơ quan điều tra đã xác định năm 2014 bị cáo mua lại xe mô tô trên của anh Nguyễn Ngọc H (sinh năm 1977, HKTT: 9/9B, khu phố 1, phường H, thành phố H, tỉnh Đồng Nai) nhưng không làm thủ tục sang tên.

+ 01 USB màu bạc hiệu HP 2 GB chứa dữ liệu nội dung sự việc bị can H đổ xăng để đốt chị Tr, chuyển theo hồ sơ vụ án.

- Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Huyền Tr không yêu cầu bồi thường về dân sự.

2. Truy tố: Cáo trạng số: 110/CT-VKS-P2 ngày 29/5/2023 của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã truy tố bị cáo Phan Văn H về tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự.

3. Ý kiến của bị cáo: Tại phiên tòa, bị cáo xác định tất cả lời khai của bị cáo trong quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa hôm nay là hoàn toàn tự nguyện, không bị ép buộc hay bức cung. Kết luận điều tra cũng như bản cáo trạng truy tố bị cáo ra trước tòa hoàn toàn phù hợp với hành vi của bị cáo đã thực hiện. Bị cáo đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

4. Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai tại phiên tòa:

4.1. Về tội danh, trách nhiệm hình sự, quan điểm truy tố và điều luật áp dụng:

Giữ nguyên quyết định truy tố đối với bị cáo Phan Văn H về tội “Giết người”.

4.2. Các tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự đối với bị cáo: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng.

4.3. Các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Trong suốt quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa, bị cáo có thái độ thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; người bị hại có đơn bãi nại. Đây là những tình tiết giảm nhẹ được quy định tại các điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự.

4.4. Điều luật áp dụng và mức án đề nghị: Áp dụng điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 và 2 Điều 51, Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

Đề nghị xử phạt bị cáo Phan Văn H mức án từ 08 đến 10 năm tù về tội “Giết người”.

4.5. Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 46, Điều 47 của Bộ luật hình sự; Điều 106 của Bộ luật tố tụng hình sự. Đề nghị: Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) can nhựa màu trắng (loại mỗi can 1 lít), 01 bật lửa màu vàng, 01 (một) áo thun màu vàng, 01 (một) quần kaki màu đen, 01 (một) áo lót màu đen, 01 (một) quần lót màu xanh đen; 01 (một) xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, gắn biển kiểm soát 60T7-7000 trả lại cho chủ sở hữu; tiếp tục lưu hồ sơ 01 USB màu bạc hiệu HP 2 GB chứa dữ liệu nội dung sự việc bị cáo H đồ xăng để đốt chị Tr.

4.6. Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định.

5. Quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo Phan Văn H theo quy định của pháp luật trình bày tại bài bào chữa:

Hành vi của bị cáo theo Cáo trạng Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai truy tố, Luật sư không có ý kiến tranh luận.

Hành vi của bị cáo đã vi phạm quy định của pháp luật hình sự, xâm phạm đến khách thể được pháp luật bảo vệ. Tuy nhiên, bị cáo đã ăn năn, hối cải, thành thật khai báo, chưa có tiền án, tiền sự và hành vi phạm tội của bị cáo là bộc phát từ sự nóng giận trong quan hệ tình cảm vợ chồng, thực tế bị cáo cũng chưa gây ra thiệt hại gì về sức khỏe, tính mạng của bị hại, được bị hại bãi nại xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Từ trình bày trên đề nghị Hội đồng xét xử công tâm xem xét cho bị cáo mức hình phạt phù hợp với hành vi sai phạm của bị cáo, mang tính giáo dục hơn là hình phạt để bị cáo có cơ hội sửa chữa lỗi lầm và sống có ích cho xã hội.

### **NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:**

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về thủ tục tố tụng:

- Trong suốt quá trình điều tra, truy tố và xét xử cũng như tại phiên tòa, các hành vi, quyết định tố tụng của những người tiến hành tố tụng phù hợp với quy định của pháp luật tố tụng hình sự, các văn bản tố tụng được tổng đạt hợp lệ và

đầy đủ, quyền được bào chữa và tự bào chữa của bị cáo được bảo đảm. Bị cáo và những người tham gia tố tụng khác không có khiếu nại gì về hành vi, quyết định tố tụng của cơ quan tiến hành tố tụng. Do đó, hành vi, quyết định của cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đều phù hợp.

[2] Về nội dung:

[2.1] Về hành vi của bị cáo bị truy tố:

Tại phiên tòa bị cáo khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội, lời khai nhận của bị cáo phù hợp với các chứng cứ đã được thu thập có tại hồ sơ, kết luận giám định, biên bản khám nghiệm hiện trường, biên bản kiểm tra Camera, biên bản xem xét dấu vết trên cơ thể, cùng các chứng cứ khác đã được thu thập có trong hồ sơ trong vụ án, hành vi của bị cáo trong vụ án này được xem xét đánh giá toàn diện trong mối quan hệ với chứng cứ khác để xác định đúng bản chất của vụ án, phù hợp với hành vi của bị cáo thực hiện mà Kết luận điều tra cũng như Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai đã mô tả.

[2.2] Về tội danh và Điều luật áp dụng:

Vào khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/01/2023, tại nhà anh Trần Nam D, thuộc khu phố khu phố P, phường T, thành phố H, tỉnh Đồng Nai, do có mâu thuẫn nên Phan Văn H dùng 2 can nhựa (mỗi can 1 lít) đi mua xăng với số tiền 80.000 đồng, sau đó sử dụng 01 can đổ xăng lên đầu, người chị Lê Thị Huyền Tr và cầm bật lửa để đốt, nhưng do chị Tr bỏ chạy kịp thời, đồng thời H bị anh Trần Nam D, anh Hoàng Văn H1 ngăn cản, không chế nên H không thực hiện được hành vi đến cùng.

Hành vi nêu trên của bị cáo Phan Văn H đã phạm vào tội “Giết người” theo quy định tại điểm n khoản 1 Điều 123 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017).

[2.3] Đánh giá về tính chất, mức độ, hành vi của bị cáo:

Hành vi phạm tội của bị cáo gây ra là đặc biệt nghiêm trọng, thể hiện sự coi thường pháp luật, xâm phạm đến sức khỏe, tính mạng của con người, gây ảnh hưởng xấu đến trật tự an ninh xã hội. Do đó, cần phải áp dụng hình phạt nghiêm nhằm mục đích giáo dục và răn đe phòng ngừa tội phạm.

[3] Về hình phạt áp dụng cho bị cáo:

[3.1] Tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng theo quy định tại Điều 52 của Bộ luật hình sự.

[3.2] Tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải; bị hại bãi nại xin xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo. Đây là tình tiết giảm nhẹ được quy định tại điểm s khoản 1 và 2 Điều 51 của Bộ luật hình sự. Hành vi phạm tội của bị cáo chưa đạt nên được xem xét theo quy định tại Điều 15, Điều 57 của Bộ luật hình sự.

[4] Quan điểm của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai, quan điểm của Luật sư bào chữa cho bị cáo về hành vi phạm tội, tội danh và các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo phù hợp với nhận định của Hội đồng xét xử nên được ghi nhận.

[5] Về phân trách nhiệm dân sự: Bị hại không có yêu cầu bồi thường dân sự.

[6] Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục lưu hồ sơ 01 (một) USB hiệu HP 2 GB chứa dữ liệu nội dung sự việc bị cáo H đồ xăng để đốt chị Tr.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) can nhựa màu trắng (loại mỗi can 1 lít), 01 bật lửa màu vàng, 01 (một) áo thun màu vàng, 01 (một) quần kaki màu đen, 01 (một) áo lót màu đen, 01 (một) quần lót màu xanh đen.

- Hồ sơ thể hiện, xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, gắn biển kiểm soát 60T7 - 7000 đứng tên đăng ký là ông Nguyễn Ngọc H, ông H xác định đã bán chiếc xe này vào năm 2014 và không có yêu cầu gì.

Tại phiên tòa, bị cáo H và bị hại Tr xác định chiếc xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, gắn biển kiểm soát 60T7 - 7000 là của vợ chồng cùng mua vào năm 2014 (chưa làm thủ tục sang tên), đề nghị xem xét trả lại xe. Quá trình điều tra cũng xác định được chiếc xe mô tô này là do bị cáo mua và chiếc xe này không phải là phương tiện dùng vào việc thực hiện hành vi phạm tội. Do đó, xem xét giao trả lại xe cho bị cáo và bị cáo cũng đề nghị giao cho chị Tr được làm thủ tục nhận xe về.

[7] Về án phí: Áp dụng Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí và lệ phí Tòa án:

Bị cáo phải nộp 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

*Vì các lẽ trên,*

### **QUYẾT ĐỊNH:**

1. Căn cứ các Điều 106, 136, 331, 332, 333 của Bộ luật tố tụng hình sự; điểm n khoản 1 Điều 123, điểm s khoản 1 và khoản 2 Điều 51, Điều 15, Điều 38, Điều 57 của Bộ luật hình sự năm 2015 (sửa đổi bổ sung năm 2017); Nghị quyết số 326/2016/NQ-UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về án phí và lệ phí Tòa án.

Tuyên bố bị cáo Phan Văn H phạm tội “Giết người”.

Xử phạt bị cáo Phan Văn H 08 (tám) năm tù. Thời hạn tù tính từ ngày 07 tháng 01 năm 2023.

2. Về xử lý vật chứng:

- Tiếp tục lưu hồ sơ 01 (một) USB hiệu HP 2 GB chứa dữ liệu nội dung sự việc bị cáo H đồ xăng để đốt chị Tr.

- Tịch thu tiêu hủy 02 (hai) can nhựa màu trắng (loại mỗi can 1 lít), 01 bật lửa màu vàng, 01 (một) áo thun màu vàng, 01 (một) quần kaki màu đen, 01 (một) áo lót màu đen, 01 (một) quần lót màu xanh đen.

- Trả lại 01 xe mô tô nhãn hiệu Honda SH màu đen, gắn biển kiểm soát 60T7 - 7000 cho bị cáo Phan Văn H (Chị Lê Thị Huyền Tr được quyền làm thủ tục nhận lại xe).

(Các vật chứng xử lý trên theo biên bản về việc giao vật chứng, tài sản ngày 02/6/2023 giữa Cơ quan điều tra PC 01 – Công an tỉnh Đồng Nai và Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai)

3. Về án phí: Bị cáo Phan Văn H phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

4. Quyền kháng cáo: Bị cáo, bị hại được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan được quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày tính từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết theo quy định của pháp luật.

**Nơi nhận:**

- Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Tòa án nhân dân cấp cao tại TP.HCM;
- Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Đồng Nai;
- Cơ quan cảnh sát điều tra Công an Đồng Nai;
- Cơ quan thi hành án hình sự tỉnh Đồng Nai;
- Cục Thi hành án dân sự tỉnh Đồng Nai;
- Phòng PV06 - Công an tỉnh Đồng Nai;
- Sở Tư pháp tỉnh Đồng Nai;
- Trại tạm giam Công an tỉnh Đồng Nai;
- Bị cáo;
- Những người tham gia tố tụng;
- Lưu (4).

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM  
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

**Vũ Thế Phương**